

**ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH
BAN TUYÊN GIÁO**

*

Số 69-CV/BTG

*Về định hướng một số nội dung
tuyên truyền trong tháng 5 năm 2023*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 4 năm 2023

*Kính gửi: - Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các đoàn thể Khối.*

Thực hiện Công văn số 1546-CV/BTGTU ngày 25/4/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về định hướng một số nội dung tuyên truyền tháng 5 năm 2023. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh định hướng một số nội dung tập trung tuyên truyền trong tháng 5/2023, như sau:

1- Tuyên truyền kỷ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023).

2- Nội dung cơ bản quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3- Tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.

(Có tài liệu tuyên truyền gửi kèm)

Đề nghị các chi, đảng bộ cơ sở, các đoàn thể Khối kịp thời lãnh đạo triển khai tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và người lao động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy Khối (báo cáo),
- Lưu BTG Đảng ủy Khối.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Mai

ĐỀ CƯƠNG TÀI LIỆU
ĐỊNH HƯỚNG MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN TRONG THÁNG 5 NĂM 2023
(Kèm theo Công văn số 69-CV/BTG ngày 27/4/2023 của Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối)



I- TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 133 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 - 19/5/2023)

1- Khái lược thân thế và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung, lớn lên đi học lấy tên là Nguyễn Tất Thành, hoạt động cách mạng lấy tên là Nguyễn Ái Quốc) sinh ngày 19/5/1890 trong một gia đình nhà nho yêu nước, tại làng Hoàng Trù, xã Chung Cự, tổng Lâm Thịnh, nay thuộc xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà nho yêu nước, ở một làng quê giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng; chứng kiến cảnh nước mất nhà tan, với tinh thần yêu nước nồng nàn, thương dân sâu sắc, sự nhạy bén về chính trị, Người đã bắt đầu suy nghĩ về những nguyên nhân thành bại của các phong trào yêu nước lúc bấy giờ và quyết tâm ra đi tìm con đường để cứu dân, cứu nước. Ngày 05/6/1911, với tên gọi Văn Ba, Người đã từ Bến cảng Nhà Rồng lên đường sang phương Tây, mang theo mình một khát vọng cháy bỏng tìm đường cứu nước để đem lại tự do cho đồng bào, độc lập cho Tổ quốc.

Sau gần 10 năm tìm đường cứu nước với nhiều bí danh¹ khác nhau, Người đã đi đến nhiều châu lục, tiến hành khảo sát chủ nghĩa thực dân, đế quốc ở các nước tư bản và nhiều nước thuộc địa, sớm nhận thức được xu hướng phát triển của thời đại, Nguyễn Ái Quốc là người Việt Nam đầu tiên ủng hộ Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại và tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin con đường đúng đắn giải phóng dân tộc Việt Nam, Người tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người Cộng sản đầu tiên của Việt Nam. Để chuẩn bị cho việc thành lập Đảng của những người cộng sản Việt Nam, năm 1925, Người sáng lập và trực tiếp huấn luyện Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Quảng Châu (Trung Quốc). Từ ngày 17/6/1929 đến 01/01/1930 các tổ chức cộng sản đã ra đời ở Việt Nam: Đông Dương Cộng sản Đảng; An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. Năm 1930 được sự phân công của Quốc tế Cộng sản, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chủ trì hội nghị hợp nhất ba tổ chức Cộng sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày 03/2/1930 Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, cùng với sự lãnh đạo sáng suốt tài tình của Người, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đồng lòng, chung sức làm nên những chiến thắng vang dội trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập cho Tổ quốc, kết thúc bằng cuộc tổng tiến công nổi dậy mùa Xuân năm 1975, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh đã giành thắng lợi hoàn toàn, mở ra một kỷ nguyên mới: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, từ đây toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cùng nhau xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

¹ Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng Chủ tịch Hồ Chí Minh có rất nhiều Bí danh khác nhau, như: Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc, Văn Ba, Trần Vương, Lý Thụy, Thầu Chín, Tống Văn Sơ, Hồ Quang... đến tháng 8/1942, Người lấy tên là Hồ Chí Minh.

Ngày 02/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, để lại muôn vàn tiếc thương cho toàn Đảng, dân tộc Việt Nam và nhân dân thế giới. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng vĩ đại, có những cống hiến xuất sắc cho dân tộc và cho nhân loại tiến bộ. Tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn mãi với non sông đất nước, sống mãi trong lòng mỗi chúng ta.

2- Vai trò, vị thế của tỉnh Tuyên Quang gắn với sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Tuyên Quang là vùng đất lịch sử chứng kiến nhiều hoạt động quan trọng và mãi khắc ghi sâu đậm hình ảnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng những sự kiện trọng đại của dân tộc. Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Tuyên Quang được Bác Hồ và Trung ương Đảng chọn làm Thủ đô Khu giải phóng - Thủ đô kháng chiến. Tại Tuyên Quang, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sống, làm việc gần 6 năm trên 20 địa điểm khác nhau. Người đã chủ trì nhiều hội nghị lớn, có ý nghĩa lịch sử trọng đại gắn liền với vận mệnh của dân tộc như: Hội nghị toàn Quốc của Đảng (tháng 8/1945), Quốc dân Đại hội Tân Trào (tháng 8/1945), Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 2/1951), lán Nà Nưa, đình Tân Trào, Kim Bình, Hang Bòng, Kim Quan... những địa danh đã đi vào lịch sử dân tộc Việt Nam, gắn liền với cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nhận thức rõ vị thế của vùng đất lịch sử cách mạng gắn liền với hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tỉnh Tuyên Quang luôn xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là vinh dự, tình cảm, sự trân trọng, tôn vinh công lao trời biển của Bác.

Hướng tới kỷ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang tiếp tục ra sức thi đua, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phát huy cao độ truyền thống cách mạng kiên cường, đoàn kết, năng động, sáng tạo, xây dựng nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc... phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra, góp phần xây dựng quê hương Tuyên Quang ngày càng giàu đẹp, văn minh.

II- NỘI DUNG CƠ BẢN QUY HOẠCH TỈNH TUYÊN QUANG THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050 (Theo Quyết định số 325/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050).

1- Mục tiêu và các định hướng lớn tạo đột phá phát triển

1.1- Mục tiêu phát triển đến năm 2030

- *Mục tiêu tổng quát:* Tuyên Quang là tỉnh phát triển khá, toàn diện, bao trùm và bền vững trong vùng trung du và miền núi phía Bắc; kinh tế phát triển xanh và năng động, nhanh và bền vững trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Không gian kinh tế - xã hội được tổ chức, phát triển hài hòa, hợp lý gắn với đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; bảo đảm về môi trường, sinh thái. Hình thành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng số đồng bộ, tích hợp, hiện đại; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn

hoá các dân tộc; phát triển văn hóa, y tế, giáo dục, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân; quốc phòng, an ninh vững chắc; hợp tác, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Xây dựng Tuyên Quang là Tỉnh điển hình về phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất, chế biến gỗ của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- *Mục tiêu cụ thể:*

+ *Về kinh tế:* Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân thời kỳ 2021-2030 phấn đấu đạt trên 9,5%. Cơ cấu kinh tế: Ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 42,8%; ngành dịch vụ chiếm 40,8%; ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 13,2%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp chiếm 3,2%. GRDP bình quân đầu người đạt trên 130 triệu đồng/người/năm. Huy động tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt khoảng 361 nghìn tỷ đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 10.000 tỷ đồng. Thu hút khách du lịch đạt 5,5 triệu lượt người. Tăng trưởng kinh tế số đạt khoảng 30% GRDP của tỉnh. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt 7,5%/năm.

+ *Về xã hội:* Chỉ số phát triển con người (HDI) phấn đấu đạt trên 0,7. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học mầm non trên 65%, cấp tiểu học và trung học cơ sở trên 83%, cấp trung học phổ thông trên 60%; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi có trình độ giáo dục trung học phổ thông và tương đương đạt 90%. Đạt 40 giường bệnh/10.000 dân và 11 bác sĩ/10.000 dân. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo quốc gia giảm bình quân 2 - 2,5%/năm; tỷ lệ hộ nghèo người dân tộc thiểu số dưới 10%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, trong đó tỷ lệ lao động đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Tỷ lệ người dân tộc thiểu số trong độ tuổi lao động được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện đạt 50%.

+ *Về bảo vệ môi trường:* Tỷ lệ che phủ rừng trên 65%. Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 98%. Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tại các đô thị đạt 100%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại khu dân cư nông thôn tập trung đạt 96%. Tỷ lệ hộ gia đình có công trình vệ sinh hợp vệ sinh đạt 96%; tỷ lệ thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn kỹ thuật môi trường đối với chất thải rắn nguy hại phát sinh từ sinh hoạt, công nghiệp, y tế đạt 100%; phấn đấu tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đã thu gom được xử lý bằng công nghệ tái chế đạt tối thiểu 25%. Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý trước khi thải ra môi trường đạt 75%. 100% nước thải từ các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các bệnh viện được xử lý đạt tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường.

+ *Về kết cấu hạ tầng:* Tỷ lệ đô thị hóa đạt 35%. Hoàn thành Chương trình xây dựng nông thôn mới (đạt 100% số xã). Hạ tầng giao thông vận tải thông suốt, năng lực vận tải và tốc độ khai thác được nâng cao; hạ tầng thủy lợi, cấp nước đảm bảo mục tiêu cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt; hạ tầng cấp điện đảm bảo cấp điện đầy đủ, ổn định cho sản xuất và sinh hoạt; mạng lưới viễn thông và thiết bị đầu cuối hiện đại; hạ tầng xã hội đáp ứng nhu cầu phát triển.

+ *Đảm bảo quốc phòng, an ninh:* Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh vững chắc; giữ vững và củng cố thế trận lòng dân, giữ vững an ninh chính trị. Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện, có sức mạnh tổng hợp và trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu cao. Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, đảm bảo cuộc sống bình yên, hạnh phúc cho Nhân dân.

1.2- Các định hướng lớn tạo đột phá phát triển

- Tập trung phát triển ba trụ cột kinh tế: Công nghiệp chế biến, chế tạo và năng lượng theo định hướng kinh tế tuần hoàn và tăng trưởng xanh; phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, đặc sản và kinh tế lâm nghiệp bền vững, xây dựng nông thôn mới.

- Hình thành bốn cực tăng trưởng bao gồm: Cực tăng trưởng công nghiệp, dịch vụ, du lịch và đô thị tại thành phố Tuyên Quang và phía Nam huyện Yên Sơn; cực tăng trưởng công nghiệp, đô thị, du lịch tại huyện Sơn Dương; cực tăng trưởng du lịch, nông nghiệp hàng hóa đặc sản, chất lượng cao tại huyện Na Hang và Lâm Bình; cực tăng trưởng công nghiệp và nông, lâm nghiệp tại khu vực huyện Hàm Yên, Chiêm Hóa.

- Chủ động tham gia phát triển các hành lang kinh tế: Hà Nội - Tuyên Quang - Hà Giang, Hà Nội - Phú Thọ - Tuyên Quang - Bắc Kạn - Cao Bằng, liên kết sâu rộng với các hành lang kinh tế liên tỉnh, liên vùng khác.

- Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại và kết nối, trọng tâm là kết cấu hạ tầng giao thông và hạ tầng số.

- Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu về chuyển đổi số, trọng tâm là xây dựng chính quyền số và phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Phát huy mạnh mẽ nguồn lực con người. Tiếp tục đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung hỗ trợ, đầu tư nguồn lực cho công tác đào tạo để tăng tỷ lệ lao động chất lượng cao trong cơ cấu lao động.

1.3- Các nhiệm vụ trọng tâm

- Nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy hành chính các cấp; phát huy sáng tạo trong tham mưu, ban hành các cơ chế, chính sách để hoàn thiện và nâng cao chất lượng các cơ chế, chính sách đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập, ổn định, cụ thể, minh bạch.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Sắp xếp ổn định sản xuất, đời sống dân cư nông thôn, miền núi, xây dựng nông thôn mới.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý và hiệu quả nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, thực hiện tăng trưởng xanh, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai.

1.4- Tầm nhìn đến năm 2050

Tuyên Quang là tỉnh phát triển, thu nhập cao của vùng Trung du và miền núi Bắc bộ, có môi trường xã hội văn minh, hiện đại, sáng tạo, dân chủ. Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp phát triển xanh, công nghiệp sinh thái, thông minh; dịch vụ phát triển đa dạng, hiện đại; sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu. Kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và kết nối; hệ thống đô thị thông minh, xanh và bền vững. Di tích, di sản văn hóa, lịch sử được

bảo tồn, phát huy. Người dân có cuộc sống tốt, mức sống cao. Quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

2- Phương hướng phát triển ngành quan trọng và phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội

2.1- Phương hướng phát triển các ngành quan trọng

- *Phát triển công nghiệp khai thác, chế biến, chế tạo:* Phát triển công nghiệp theo mô hình kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, tạo ra các sản phẩm có giá trị cao và chất lượng cao, trong đó tập trung phát triển Tuyên Quang trở thành vệ tinh của vùng về chuỗi liên kết sản xuất điện tử, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp sản xuất lắp ráp ô tô; phát triển công nghiệp chế tạo công nghệ cao tại thành phố Tuyên Quang và huyện Yên Sơn; phát triển công nghiệp chế biến sâu khoáng sản, dệt may, da giày, chế biến nông sản, công nghiệp phụ trợ tập trung tại huyện Sơn Dương; công nghiệp chế biến nông sản, thực phẩm, dược liệu, gỗ, lâm sản tại huyện Hàm Yên, Chiêm Hóa; phát triển thủy điện, năng lượng tái tạo tại các khu vực có tiềm năng trên địa bàn tỉnh. Tập trung phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, trọng tâm là thu hút đầu tư các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo.

- *Phát triển du lịch:* Phát triển du lịch bền vững, thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng của địa phương, gắn với phát huy giá trị di sản, di tích lịch sử, văn hóa và bản sắc văn hóa các dân tộc của tỉnh; nâng cao chất lượng các tuyến du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch chủ đạo. Thu hút, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu du lịch cấp quốc gia; khu, điểm du lịch và hạ tầng phục vụ du lịch trên địa bàn tỉnh. Chủ động tổ chức xúc tiến, quảng bá du lịch Tuyên Quang đến thị trường trong nước và quốc tế. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết hoạt động du lịch trong tỉnh với các địa phương trong vùng và cả nước. Xây dựng, hoàn thiện tiêu chí, trình cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận Khu du lịch Tân Trào trở thành khu du lịch quốc gia; xây dựng Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm là khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp đạt tiêu chuẩn quốc tế; phát triển Khu du lịch sinh thái Na Hang - Lâm Bình cơ bản đáp ứng các tiêu chí khu du lịch sinh thái quốc gia. Duy trì và nâng tầm Lễ hội Thành Tuyên trở thành lễ hội có quy mô, thương hiệu quốc tế.

- *Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp:* Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hàng hóa, sản xuất an toàn, hữu cơ, đặc sản; hình thành các vùng chuyên canh với quy mô thích hợp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông, lâm nghiệp. Phát triển chuỗi giá trị các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh. Thực hiện giao đất, giao rừng để phát triển kinh tế lâm nghiệp, chú trọng phát triển một số diện tích sản xuất, khai thác cây gỗ lớn tại các khu vực có tiềm năng, tiến tới xây dựng, phát triển khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất, chế biến gỗ của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ tập trung tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn Tỉnh; trong đó ưu tiên thu hút đầu tư tại thành phố Tuyên Quang và các huyện: Sơn Dương, Yên Sơn, Hàm Yên, Chiêm Hóa; đưa Tuyên Quang trở thành Tỉnh điển hình về phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

2.2- Phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội

- Phát triển công nghiệp khai thác khoáng sản, sản xuất điện, nước, khí đốt tại

các khu vực có tiềm năng theo hướng bền vững gắn với mô hình kinh tế tuần hoàn đi đôi với bảo vệ môi trường.

- Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại, dịch vụ theo hướng đồng bộ, hiện đại, đa dạng, kết hợp hài hòa các phương thức thương mại, dịch vụ truyền thống và phương thức thương mại, dịch vụ hiện đại phù hợp với điều kiện phát triển của từng khu vực.

- Phát triển vùng nuôi cá trên các hồ thủy điện, sông, suối có yếu tố phù hợp, thuận lợi gắn với việc áp dụng công nghệ hiện đại để tạo ra sản phẩm chất lượng cao, giá trị, bền vững.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; phát triển văn hóa gắn với thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, khoảng cách về hưởng thụ văn hóa và chênh lệch vùng miền. Gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch; quan tâm bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử cách mạng, di sản văn hóa của các dân tộc; lập hồ sơ khoa học Khu di sản thiên nhiên Ba Bể (tỉnh Bắc Kạn) - Na Hang (tỉnh Tuyên Quang) trình cấp có thẩm quyền đề nghị UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới.

- Đưa chất lượng giáo dục và đào tạo của tỉnh phát triển vượt bậc. Nâng cao hơn nữa chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học, chất lượng giáo dục đại trà; chú trọng giáo dục mũi nhọn, phấn đấu có học sinh tham gia kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia, dự thi Olympic quốc tế.

- Nâng cao sức khỏe nhân dân cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng sống.

- Bảo đảm an sinh xã hội toàn dân, tạo việc làm, bảo đảm mức tối thiểu về thu nhập, giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch, thông tin và truyền thông, góp phần từng bước nâng cao thu nhập, cuộc sống an toàn, bình đẳng và hạnh phúc của Nhân dân.

- Phát triển bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin có độ bao phủ rộng, chất lượng ngày càng cao, chi phí tiếp cận dịch vụ hợp lý; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình phù hợp.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các mô hình tiến bộ khoa học kỹ thuật mới và tiên tiến, ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm khai thác hiệu quả và phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; Đầu tư, hoàn thành xây dựng công trình quân sự trong căn cứ chiến đấu. Xây dựng thế trận an ninh nhân dân kết hợp chặt chẽ với thế trận quốc phòng toàn dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Triển khai quyết liệt các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn, làm giảm các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

3- Phương án quy hoạch hệ thống đô thị và các khu chức năng

- Đầu tư xây dựng thành phố Tuyên Quang đạt đô thị loại I trực thuộc tỉnh; 04 đô thị đạt tiêu chí đô thị loại IV; 19 đô thị đạt tiêu chí đô thị loại V.

- Thu hút đầu tư 03 khu công nghiệp phân bổ theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022; Phát triển 04 khu công nghiệp khi tỉnh được bổ sung chỉ tiêu quy hoạch và Kế hoạch sử dụng đất.

- Định hướng, đầu tư phát triển 04 vùng du lịch.

- Đầu tư xây dựng khu đào tạo tại thành phố Tuyên Quang và các huyện trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình thể dục thể thao, khu luyện tập thể dục thể thao tại các huyện, thành phố phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, các quy hoạch khác có liên quan và quy định của pháp luật.

- Đầu tư xây dựng các khu du lịch nghỉ dưỡng, thương mại, vui chơi, giải trí, thể thao, khu đô thị sinh thái cao cấp, sân golf tại các huyện và thành phố Tuyên Quang.

- Tiếp tục triển khai xây dựng Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào; tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Khu di tích quốc gia đặc biệt địa điểm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, ...

- Bảo vệ thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học và phát huy giá trị các khu bảo tồn; thiết lập các hành lang đa dạng sinh học.

- Đầu tư xây dựng, phát triển khu dân cư nông thôn bảo đảm tiết kiệm quỹ đất, chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng, cải thiện điều kiện vật chất cho người dân, gắn với các vùng sản xuất nông nghiệp.

- Tập trung phát triển vùng lúa thâm canh năng suất, chất lượng cao tại các huyện Sơn Dương, Yên Sơn, Chiêm Hoá và Hàm Yên. Vùng sản xuất ngô tập trung tại các huyện Chiêm Hoá, Sơn Dương, Yên Sơn, Hàm Yên. Vùng trồng chè tại các huyện Sơn Dương, Hàm Yên, Yên Sơn, Na Hang. Vùng trồng cây ăn quả tại các huyện Hàm Yên, Yên Sơn, Chiêm Hóa và vùng thâm canh mía tại một số huyện, ... Vùng trồng cây dược liệu tập trung tại các huyện Na Hang, Lâm Bình, Sơn Dương và Hàm Yên. Phát triển chăn nuôi lợn và các loại gia cầm khác với các giống cao sản theo quy mô trang trại, gia trại, tập trung tại các huyện Yên Sơn, Sơn Dương và một số xã thuộc các huyện Hàm Yên, Chiêm Hóa. Duy trì tổng diện tích rừng sản xuất khoảng 260 nghìn ha tại các huyện trên địa bàn tỉnh, trong đó phát triển rừng gỗ lớn trên 89 nghìn ha.

- Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh vững chắc, bố trí các khu vực sẵn sàng phục vụ cho nhiệm vụ quốc phòng và hoạt động của quân đội, thực hiện tốt công tác động viên quốc phòng. Nghiên cứu, đầu tư xây dựng cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại địa điểm mới. Phân bổ đất quốc phòng, đất an ninh và phát triển hạ tầng phòng cháy và chữa cháy phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xây dựng hệ thống công trình quốc phòng, an ninh sẵn sàng phục vụ cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu xây dựng thế trận quốc phòng trong khu vực phòng thủ tỉnh vững chắc.

- Đầu tư xây dựng, kiên cố hóa, nâng cấp mạng lưới giao thông nông thôn, kết nối liên thông mạng lưới giao thông nông thôn với các trục đường tỉnh, quốc

lộ; xây dựng mới, kiên cố hóa công trình thủy lợi; đầu tư, thu hút các nguồn vốn xây dựng, mở rộng hệ thống cấp nước sạch; đầu tư cải tạo, nâng cao độ tin cậy hệ thống điện.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách khác dành cho đối tượng thuộc vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn. Thực hiện tốt chính sách khuyến nông, khuyến lâm, khuyến khích sản xuất, phổ biến tri thức kinh doanh, kỹ thuật, hình thành chuỗi liên kết phát triển kinh tế bền vững với các vùng động lực của tỉnh, các thị trường ngoài tỉnh. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi tín dụng dành cho các đối tượng thuộc địa bàn khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng mạng lưới y tế, nâng cao năng lực khám chữa bệnh; nâng cấp, xây dựng mới cơ sở hạ tầng giáo dục các cấp; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội: bảo hiểm, y tế, giáo dục và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ khác dành cho các đối tượng thuộc khu vực khó khăn, đặc biệt khó khăn; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo tồn phát huy giá trị bản sắc dân tộc.

- Thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị trên hành lang kinh tế quốc gia. Phát triển đô thị, công nghiệp, dịch vụ, du lịch tại vùng thành phố Tuyên Quang và phía Nam huyện Yên Sơn. Tập trung phát triển công nghiệp, đô thị, du lịch tại Vùng huyện Sơn Dương. Tập trung phát triển du lịch, nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao, thúc đẩy đô thị hóa tại Vùng huyện Na Hang, Lâm Bình, Chiêm Hóa. Phát triển công nghiệp và nông lâm nghiệp tại vùng trọng điểm kinh tế tại khu vực phía Nam huyện Hàm Yên.

4- Phương án phát triển kết cấu hạ tầng

- Phát triển hạ tầng giao thông vận tải quốc gia trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại nhằm phát huy lợi thế về vị trí địa lý của tỉnh là giao điểm quan trọng nối liền các tỉnh vùng Đông Bắc với các tỉnh vùng Tây bắc, vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước. Đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng giao thông quốc gia trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch theo quy định. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng giao thông, tạo thành mạng lưới giao thông tương đối hoàn chỉnh, đồng bộ, hướng tới hiện đại, có tính kết nối cao, tiếp cận hệ thống giao thông đô thị thông minh, trong đó ưu tiên tập trung phát triển hệ thống giao thông đối ngoại, các trục đường chính đô thị để kết nối với các tỉnh và các trung tâm kinh tế lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp với Bộ Quốc phòng và Bộ Giao thông vận tải, nghiên cứu, đầu tư xây dựng Sân bay chuyên dùng và thủy phi cơ tại huyện Na Hang. Sau năm 2030, dự kiến đầu tư cảng hàng không tại huyện Hàm Yên.

- Phát triển các dự án năng lượng theo tiềm năng của địa phương; thu hút đầu tư các dự án thủy điện, điện sinh khối, điện mặt trời phù hợp điều kiện thực tế, nhu cầu của Tỉnh và phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

- Duy trì hoạt động hệ thống điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng hiện tại; phát triển thêm các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng tại huyện, thành phố để đảm bảo đáp ứng nhu cầu của xã hội về dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ. Phát triển mới các trạm thu, phát sóng (BTS) 4G, 5G đáp ứng nhu cầu, đảm bảo cung cấp dịch vụ cho mọi người dân. Phát triển hạ tầng mạng cáp viễn thông phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, thực hiện ngầm hóa mạng

cấp viễn thông khu vực đô thị trên toàn tỉnh; xây dựng cột treo cáp viễn thông phù hợp với điều kiện từng khu vực.

- Duy trì các công trình thủy lợi hiện có; đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp sửa chữa, các công trình thủy lợi theo hệ thống, bảo đảm tính đồng bộ khép kín, phục vụ đa mục tiêu tại các lưu vực sông Lô, sông Gâm, sông Phó Đáy. Đầu tư cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới các nhà máy nước đảm bảo 100% dân cư đô thị được cấp nước sạch. Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các công trình cấp nước sinh hoạt cho vùng nông thôn, nâng tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 98%. Đầu tư xây dựng các công trình cấp nước đảm bảo cấp đủ nước cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng, nâng cao năng lực tiếp nhận, xử lý các khu xử lý chất thải cấp tỉnh, khu xử lý, bãi rác tại các huyện, thành phố. Đầu tư công nghệ xử lý chất thải phù hợp, hiện đại. Thu hút khu vực ngoài công lập đầu tư, tham gia thu gom, xử lý chất thải. Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp, cải tạo các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, nhà tang lễ đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Di dời các nghĩa trang trong khu vực phát triển đô thị hiện hữu gây ô nhiễm môi trường, không có khả năng khắc phục.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình văn hóa đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, tổ chức sự kiện, hoạt động văn hóa, du lịch của tỉnh. Đầu tư cơ sở hạ tầng, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc.

- Tiếp tục sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các trường trung học phổ thông tại các huyện và thành phố Tuyên Quang. Phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; thu hút đầu tư xây dựng phát triển trường mầm non, trường phổ thông ngoài công lập. Tập trung nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư thiết bị cho các trường học đáp ứng tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia. Hình thành hệ thống giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập. Đầu tư xây dựng, phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng và tăng quy mô, năng lực đào tạo nghề. Mở rộng, xây dựng các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn các huyện, thành phố. Đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trung tâm nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của tỉnh và khu vực miền núi phía Bắc.

- Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các cơ sở y tế, đơn vị sự nghiệp y tế tuyến tỉnh và tuyến huyện đảm bảo đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân. Khuyến khích phát triển hệ thống y tế ngoài công lập góp phần đa dạng hóa dịch vụ y tế, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của Nhân dân.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở trợ giúp xã hội, an sinh xã hội công lập đủ năng lực, quy mô, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng cần trợ giúp; chữa trị, phục hồi cho người khuyết tật; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy; nhu cầu tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ về trợ giúp xã hội, an sinh xã hội của Nhân dân. Thu hút đầu tư phát triển cơ sở trợ giúp xã hội, an sinh xã hội ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư nâng cấp, cải tạo mở rộng, xây mới và ổn định hoạt động mạng lưới chợ. Xã hội hóa đầu tư các chợ trên địa bàn tỉnh. Thu hút đầu tư, hình thành hệ thống trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích. Đầu tư xây dựng tổng kho xăng dầu, cơ sở chiết nạp khí có quy mô công nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường tiêu thụ.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị của các tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ đảm bảo thực hiện các chức năng nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ. Đầu tư phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

5- Phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện

Đến năm 2030, tổng diện tích tự nhiên là 586.795 ha, trong đó:

- Đất nông nghiệp 532.720 ha.
- Đất phi nông nghiệp 51.830 ha.
- Đất chưa sử dụng còn 2.245 ha.

Thực hiện thu hồi đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp. Chuyển đất chưa sử dụng vào sử dụng cho mục đích nông nghiệp và phi nông nghiệp.

6- Phương án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện

- Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện phía Nam tỉnh Tuyên Quang, gồm huyện Yên Sơn và huyện Sơn Dương và vùng liên huyện phía Bắc tỉnh Tuyên Quang, gồm các huyện Chiêm Hóa, Hàm Yên, Na Hang và Lâm Bình.

- Đầu tư, nâng cao chất lượng đối với các vùng huyện Lâm Bình, Na Hang, Chiêm Hóa, Hàm Yên, Yên Sơn và Sơn Dương theo định hướng phát triển trọng tâm.

7- Phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên; phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Phân vùng môi trường tỉnh Tuyên Quang theo vùng bảo vệ nghiêm ngặt, vùng hạn chế phát thải và vùng khác đã được định hướng trong quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia.

- Tập trung bảo vệ thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học kết hợp với sử dụng bền vững, phát huy giá trị các khu dự trữ thiên nhiên, các khu bảo vệ cảnh quan.

- Từng bước xây dựng, hoàn thiện và hiện đại hóa mạng lưới quan trắc môi trường địa phương. Đầu tư nguồn lực nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ và nhân lực đảm bảo cung cấp đủ cơ sở dữ liệu đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và giám sát chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Bảo vệ và quản lý chặt chẽ diện tích rừng hiện có theo các phương án quản lý rừng bền vững gắn với bảo tồn đa dạng sinh học. Bảo vệ nghiêm ngặt toàn bộ rừng phòng hộ là rừng tự nhiên. Nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả rừng trồng theo hướng tối ưu hóa hệ thống sản xuất và chuỗi giá trị lâm sản thông qua đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thăm dò, phê duyệt trữ lượng; duy trì hoạt động sản xuất của các mỏ đang còn hiệu lực giấy phép; tăng cường đầu tư chế biến sâu, nâng cao hệ số thu hồi, chất lượng và giá trị sản phẩm; sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường.

- Củng cố, tu sửa, tu bổ và xây dựng các công trình phòng, chống thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu. Phòng ngừa là chính kết hợp với phương châm “bốn tại chỗ”. Quy hoạch phòng chống lũ các tuyến sông có đê trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang gồm lưu vực sông Lô, sông Gâm và sông Phó Đáy. Cải tạo tuyến đê hữu, tả sông Lô; xây dựng hệ thống kè bờ sông, suối bảo vệ đất nông nghiệp, khu hành chính, khu dân cư, tạo cảnh quan môi trường.

- Thực hiện dự án di chuyển dân cư ra khỏi vùng nguy hiểm do thiên tai, rừng đặc dụng và bố trí khu tái định cư để nhân dân ổn định phát triển sản xuất.

III- TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Theo thông tin từ Bộ Y tế, tình hình dịch Covid-19 trong nước có xu hướng gia tăng từ đầu tháng 4 đến nay. Trong 7 ngày qua (từ 16/4- 22/4), cả nước ghi nhận hơn 12.500 ca mắc Covid-19 mới, trung bình khoảng 1.800 ca mắc mới/ngày. Đây là tuần có số ca mắc cao nhất kể từ đầu năm 2023 đến thời điểm này ở nước ta, có 4 ngày liên tiếp số ca mắc mức hơn 2.000ca/ngày. Số ca mắc mới gia tăng, số bệnh nhân nặng thở oxy cũng tăng, trong tuần qua, số F0 thở oxy có ngày đã lên đến hơn 100 ca, trong số này có cả bệnh nhân thở máy. Tính đến ngày 22/4, có 123 bệnh nhân thở oxy, trong đó: Thở oxy qua mặt nạ: 90 ca; thở oxy dòng cao HFNC: 8 ca; thở máy không xâm lấn: 1 ca; thở máy xâm lấn: 24 ca. Sau gần 4 tháng không có bệnh nhân tử vong, ngày 22/4/2023, nước ta ghi nhận ca tử vong do Covid-19 ở Hà Nội.

Kể từ đầu dịch đến nay Việt Nam có 11.543.059 ca nhiễm, đứng thứ 13/230 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong khi với tỷ lệ số ca nhiễm/1 triệu dân, Việt Nam đứng thứ 121/230 quốc gia và vùng lãnh thổ (bình quân cứ 1 triệu người có 116.651 ca nhiễm). Tổng số người mắc Covid-19 đã được điều trị khỏi ở nước ta là 10.616.725 ca. Tổng số ca tử vong do Covid-19 tại Việt Nam tính đến nay là 43.187 ca (chiếm tỷ lệ 0,4% so với tổng số ca nhiễm). Tổng số ca tử vong xếp thứ 26/230 vùng lãnh thổ, số ca tử vong trên 1 triệu dân xếp thứ 141/230 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. So với Châu Á, tổng số ca tử vong xếp thứ 7/49 (xếp thứ 3 ASEAN), tử vong trên 1 triệu dân xếp thứ 29/49 quốc gia, vùng lãnh thổ châu Á (xếp thứ 5 ASEAN).

Tại tỉnh ta, tình hình dịch Covid-19 vẫn đang được kiểm soát, tuy nhiên theo báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong những ngày gần đây số ca mắc Covid-19 có chiều hướng gia tăng (ngày 18/4/2023 có 150 ca mắc Covid-19, tăng gấp đôi so với ngày 17/4/2023; ngày 23/4/2023 ghi nhận 19 ca mắc mới Covid-19 và 59 ca tái dương tính). Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 được tích cực triển triển khai thực hiện, đến nay:

- Đối với người từ 18 tuổi trở lên tỷ lệ tiêm mũi 1 là 100%; tiêm đủ 2 mũi là 99,7%; tỷ lệ tiêm mũi 3 là 90,8%; hoàn thành tiêm mũi 4 cho đối tượng ưu tiên (số người được tiêm mũi 04 là 257.434 người).

- Đối với trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi: Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,1%; tiêm đủ 2 mũi đạt 100%; tiêm mũi 3 là 77,6%.

- Đối với trẻ từ 05 đến dưới 12 tuổi: Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,9%; tiêm 2 mũi là 87,5%.

Hiện nay Tổ chức Y tế Thế giới vẫn đánh giá dịch Covid-19 là tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng quốc tế và đặt trong tình trạng vẫn tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình dịch, sự biến đổi, xuất hiện của các chủng vi rút các biến thể mới trong tương lai. Trong khi đó, các dịch bệnh truyền nhiễm khác như: tay chân miệng, sốt xuất huyết, cúm.... cũng có nguy cơ gia tăng số ca mắc dẫn đến gây nguy cơ dịch chồng dịch. Để tiếp tục chủ động các biện pháp phòng, chống dịch, kiểm soát tình hình dịch, không để dịch bùng phát trở lại, góp phần tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội; các cấp uỷ, chính quyền, người dân cần thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống dịch Covid-19, hướng dẫn của Bộ Y tế, chỉ đạo của tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid-19. Chủ động nắm tình hình; phòng, chống dịch bệnh từ sớm, từ xa; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với dịch bệnh; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra của dịch bệnh.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; thực hiện các biện pháp theo khuyến cáo như: đeo khẩu trang, khử khuẩn trong các cơ sở y tế, trên các phương tiện giao thông công cộng và tại các địa điểm, sự kiện tập trung đông người, đặc biệt vào dịp nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4, 1/5 và các hoạt động khai mạc Năm Du lịch tỉnh Tuyên Quang năm 2023, Lễ hội Thành Tuyên năm 2023.

- Thường xuyên cập nhật tình hình hình dịch bệnh; đánh giá cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ, Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế về hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" và các văn bản chỉ đạo của tỉnh.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tiến độ tiêm vắc xin phòng Covid-19 theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế và của tỉnh; huy động chính quyền, cơ quan, đơn vị, đoàn thể địa phương tham gia rà soát, vận động Nhân dân thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19, nhất là nhóm đối tượng có nguy cơ cao theo hướng dẫn của ngành Y tế./.
